

Bản án số: 51/2019/HSST
Ngày: 21 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hương và ông Nguyễn Đình Thập.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện

B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/10/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2019/TLST-HS ngày 10/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 08/10/2019, đối với bị cáo:

Phạm Phú A, sinh năm 1986 tại xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 3 T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Phú C (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có vợ: Nguyễn Thị P; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/6/2019, chuyển tạm giam từ ngày 01/7/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/6/2019, Tổ công tác của Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã N tuần tra tại đoạn đường bê tông gần khu vực cầu Chủ thuộc địa bàn thôn Đội 5, xã N, huyện B đã phát hiện Phạm Phú A đang điều khiển xe mô tô BKS 18F3-9613 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Phạm Phú A đã tự giác lấy trong túi áo ngực bên trái đang mặc ra 01 gói giấy màu trắng có in chữ màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đó là Heroine cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa A về trụ sở UBND xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói giấy màu trắng có in chữ màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT và tạm giữ 01 xe mô tô BKS 18F3-9613.

Quá trình điều tra Phạm Phú A khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 28/6/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 18F3-9613 đi từ chỗ ở đến khu vực chợ Chủ thuộc xã N, huyện B để mua Heroine về sử dụng. Khi đến đoạn đường nhựa gần khu vực chợ Chủ, bị cáo thấy một người đàn ông đang đứng một mình ở ven đường, có biểu hiện giống người nghiện ma túy, bị cáo lại gần và hỏi mua ma túy, người này đồng ý bảo bị cáo đứng chờ, rồi đi đâu một lúc quay lại đưa cho bị cáo 01 gói Heroine, bị cáo cầm bỏ vào túi áo ngực bên trái đang mặc và lấy trong túi áo ngực bên phải đang mặc ra 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa cho người đàn ông này rồi điều khiển xe mô tô quay về. Khi đi đến đoạn đường bê tông gần khu vực cầu Chủ thuộc địa bàn thôn Đội 5, xã N, huyện B thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 658/GĐKTHS ngày 29/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: *"Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói giấy màu trắng có in chữ màu đen, được niêm phong ký hiệu QT gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu QT: 0,183 gam"*.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS-MT ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Phú A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo A và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Phú A khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên

bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, có khối lượng 0,183g loại Heroine của Phạm Phú A bị lực lượng Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 28/6/2019 tại đoạn đường bê tông gần khu vực cầu Chủ thuộc địa bàn thôn Đội 5, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo là trụ cột và là con trai duy nhất trong gia đình, bố chết sớm, lẽ ra bị cáo phải là chỗ dựa cho mẹ và vợ con, tu chí làm ăn, sống có ích cho gia đình và xã hội thì bị cáo lại không chịu lao động, chơi bời, nghiện ma túy và có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo khai báo thành khẩn, chưa có tiền án, tiền sự nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy tại biên bản xác minh ngày 16/8/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B thì bị cáo không có tài sản gì, sống cùng nhà với mẹ đẻ, nghiện ma túy và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy loại Heroine được niêm phong trong phong bì số 658/GĐKTHS là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo xác định số ma túy trên là do bị cáo mua của người đàn ông đứng ở ven đường gần chợ Chủ, xã N với giá 200.000 đồng, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xác định đối tượng có liên quan để xử lý cũng không làm rõ được nguồn gốc số ma túy mà bị cáo cất giấu.

[9] Đối với 01 xe mô tô BKS 18F3-9613 tạm giữ của Phạm Phú A: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã điều tra, xác minh nhưng chưa đủ căn cứ xác định chủ sở hữu hợp pháp nên tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô trên để xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Phú A phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Phú A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Phú A 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 28/6/2019).

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Heroine trong phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi số 658/GĐKTHS. (Vật chứng được xác định tại biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 00 phút ngày 10/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Phú A phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã N, H.L;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân